

# QUAN SÁT, TƯƠNG TƯỢNG, SO SÁNH VÀ NHẬN XÉT TRONG VĂN MIÊU TẢ

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Thấy được vai trò và tác dụng của quan sát, tương tượng, so sánh và nhận xét trong văn miêu tả ;
- Bước đầu hình thành cho HS kĩ năng quan sát, tương tượng, so sánh và nhận xét khi miêu tả ;
- Nhận diện và vận dụng được những thao tác cơ bản trên trong đọc và viết bài văn miêu tả.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Sau khi học *Tìm hiểu chung về văn miêu tả* (ở Bài 18), tiết học này nhằm giới thiệu một số thao tác cơ bản, cần thiết cho việc viết văn miêu tả cũng như trong đọc – hiểu loại văn này. Có thể đặt ra câu hỏi sau đây : Để miêu tả cho hay, cho tốt cần phải chú ý những gì ? Trước hết cần phải biết *quan sát, tương tượng, so sánh và nhận xét* đối tượng được tả, cần tả. Chú ý đây chỉ mới là những thao tác chung nhất của *việc tả* (hành động tả) chứ chưa phải là viết bài văn miêu tả. Để viết được bài văn miêu tả hay còn cần những điều kiện khác nữa, nhưng trước hết cần nắm được các thao tác của việc tả nói chung.

2. Tiết học này có hai phần : *Phần I* – Giới thiệu các thao tác quan sát, tương tượng, so sánh và nhận xét trong văn miêu tả qua một số đoạn văn. *Phần II* Luyện tập để củng cố những hiểu biết đã giới thiệu ở *Phần I*.

– *Phần I* : Cũng như các tiết khác, trước hết HS tiếp xúc với văn bản (ba đoạn văn miêu tả). Các đoạn văn này hầu hết lấy từ văn bản đã và đang học. Ba câu hỏi tìm hiểu bài có liên quan chặt chẽ với nhau : *câu a* buộc HS ôn lại kiến thức

bài trước : tìm đặc điểm nổi bật của sự vật và phong cảnh được miêu tả. *Câu b* buộc HS tìm ra các phương tiện (từ ngữ, hình ảnh, ...) mà người viết dùng để làm nổi bật đặc điểm của sự vật ; từ đó rút ra nhận xét về năng lực của người viết. *Câu c* nhằm chỉ ra các thao tác liên tưởng, so sánh và sự độc đáo của việc so sánh, liên tưởng ấy. Ngoài ra trong *Phần I* còn có mục I.3 : so sánh hai đoạn văn, chỉ ra những chỗ bị lược bỏ (thực chất là bỏ đi các từ, ngữ tưởng tượng, so sánh trong đoạn văn của Đoàn Giỏi) ; mục đích nhằm giúp HS thấy vai trò của tưởng tượng, so sánh trong văn miêu tả.

– *Phần II* : Hướng dẫn HS luyện tập quan sát, tưởng tượng, so sánh và nhận xét qua bốn bài tập và một đề văn ứng dụng. *Bài tập 1* và *2* tập trung tìm ra các đặc điểm nổi bật của sự vật được miêu tả, qua đó mà thấy tài quan sát, tưởng tượng, so sánh và nhận xét của tác giả. *Bài tập 3* và *4* nhằm thực hành việc tả để HS tập quan sát, tưởng tượng, so sánh và nhận xét. Đề luyện tập nhằm thực hành viết đoạn văn tả từ một đề tài đã có mà liên hệ, mở rộng và sáng tạo thêm,...

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Việc vào bài của tiết học này tùy vào từng GV. Có thể kiểm tra bài cũ bằng việc nêu câu hỏi về văn miêu tả nói chung, mục đích của việc miêu tả. Từ đó dẫn vào bài bằng câu hỏi : Để làm nổi bật được đặc điểm của sự vật, người ta phải có những năng lực gì ?

**Hoạt động 1.** Giới thiệu các thao tác cơ bản khi miêu tả (15 phút).

*Bước 1* : Cho HS đọc cả ba đoạn văn miêu tả trong SGK. Sau đó GV đọc mục I.2 (suy nghĩ, trả lời câu hỏi) và cho HS nhận xét nhiệm vụ phải tìm hiểu.

*Bước 2* : Chia HS làm ba nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một câu hỏi (từ 3 – 5 phút), sau đó cho các nhóm trình bày kết quả tìm hiểu.

*Bước 3* : GV nhận xét và nhấn mạnh : Để tả sự vật, phong cảnh,... người viết cần biết quan sát, tưởng tượng, so sánh và nhận xét. Những so sánh, nhận xét độc đáo tạo nên sự sinh động, giàu hình tượng, mang lại cho người đọc nhiều thú vị.

*Bước 4* : Cho HS tìm ra những chữ bị lược bỏ trong đoạn văn ở mục I.3 và nhận xét những chữ bị lược ấy thực chất là bỏ đi những gì của đoạn văn miêu tả. Chỉ ra tác dụng của những chữ bị bỏ đi.

*Bước 5* : Cho HS rút ra nhận xét và đọc phần *Ghi nhớ* trong SGK.

**Hoạt động 2.** Hướng dẫn luyện tập (20 phút).

*Bước 1:* GV cho HS giải quyết lần lượt hoặc lựa chọn hai trong bốn bài tập đã nêu để tổ chức cho HS luyện tập. GV cần nêu vấn đề để HS tìm hiểu mục đích của mỗi bài tập.

*Bước 2:* GV nhận xét, bổ sung và tổng kết các ý kiến của HS về các bài tập đã trao đổi, sau đó hướng dẫn HS học bài và làm tiếp các bài tập về nhà.

#### IV – GỢI Ý GIẢI MỘT SỐ CÂU HỎI, BÀI TẬP

**Phần I** – Về ba câu hỏi, xin nêu một số gợi ý như sau :

a)

*Đoạn 1:* Tái hiện lại hình ảnh ồm yếu, tội nghiệp của chú Dế Choắt (nhằm đối lập với hình ảnh khoẻ khoắn, mạnh mẽ của Dế Mèn).

*Đoạn 2:* Đặc tả quang cảnh vừa đẹp thơ mộng, vừa mệnh mông, hùng vĩ của sông nước Cà Mau.

*Đoạn 3 :* Miêu tả hình ảnh đầy sức sống của cây gạo vào mùa xuân.

b) Những đặc điểm trên được thể hiện qua các hình ảnh và từ ngữ trong mỗi đoạn :

*Đoạn 1:* Các chi tiết và hình ảnh trong đoạn thể hiện khá rõ, HS có thể nêu được dễ dàng.

*Đoạn 2 :* Phần đầu (từ "Càng đổ dần" đến "gió muối") tả vẻ đẹp thơ mộng. Phần sau (tiếp theo đến hết) tả vẻ đẹp mệnh mông, hùng vĩ của sông nước Cà Mau. Những chi tiết và hình ảnh thể hiện đặc điểm này không khó tìm đối với HS.

*Đoạn 3 :* Có thể nêu các hình ảnh như : *cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ* : hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi, hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh, tất cả đều lóng lánh, lung linh [...] ; chào mào, sáo sậu, sáo đen... đàn đàn lũ lũ [...] trò chuyện, trêu ghẹo và tranh cãi nhau, ồn mà vui...

c) Tìm ra những câu văn có sự liên tưởng và so sánh trong mỗi đoạn không khó. Tuy nhiên cần lưu ý là không phải sự liên tưởng, so sánh nào cũng độc đáo cả. Hơn nữa chỉ ra sự độc đáo của các liên tưởng, so sánh đó mới khó. Xin gợi ý cách phân tích một đoạn để GV tham khảo :

*Đoạn 1:* So sánh đáng về "gầy gò và dài lê thê" của Dế Choắt với dáng vẻ của "gã nghiện thuốc phiện" đã gợi lên trong người đọc hình ảnh một chú Dế Choắt

đi đứng xiêu vẹo, lơ đờ, ngật ngưỡng,... trông rất bệ rạc. (Tất nhiên ở đây GV nên hỏi và sau đó giải thích cho HS nghiệm thuốc phiện là gì, tác hại của việc nghiện thuốc phiện, nhân đó mà tích hợp giáo dục việc phòng chống ma túy.)

So sánh đôi cánh ngắn cùn của Dế Choắt với "người cởi trần mặc áo gi-lê..." cũng là một so sánh hay. Nó gợi lên trong người đọc hình ảnh đôi cánh vừa ngắn hủn hoãn vừa xấu của chú dế. (GV giải thích cho HS hiểu áo gi-lê là gì, khi nào mặc áo gi-lê, mặc thế nào và cởi trần mà mặc áo gi-lê thì buồn cười thế nào,... Từ đó thấy sự chính xác trong so sánh của Tô Hoài.)

Về nội dung trả lời ở mục I.3 : Tìm những chữ bị lược đi trong đoạn văn không khó. Những chỗ bị lược đi đều là những hình ảnh so sánh, liên tưởng thú vị. Không có những hình ảnh so sánh ấy, đoạn văn mất đi sự sinh động, không gợi trí tưởng tượng trong người đọc,...

## **Phần II – Luyện tập.**

### **Bài tập 1**

a) Những từ ngữ trong dấu ngoặc đều là những từ ngữ chỉ tính chất và đặc điểm của Hồ Gươm. Lần lượt năm từ ngữ đó là : *gương bầu dục, cong cong, lấp ló, cổ kính, xanh um*. Những từ khác thay vào đều không hợp.

b) Miêu tả cảnh Hồ Gươm, tác giả đã quan sát và lựa chọn được những hình ảnh rất tiêu biểu, đặc sắc. Những hình ảnh đó là : *Hồ... sáng long lanh, Cầu Thê Húc màu son ... ; Mái đền Ngọc Sơn bên góc đá già, rễ lá xum xuê ; Tháp Rùa [...] xây trên gò đất giữa hồ*. Đó là những đặc điểm nổi bật mà các hồ khác không có.

### **Bài tập 2**

Tìm những hình ảnh tiêu biểu, đặc sắc trong đoạn văn của Tô Hoài không khó.

### **Bài tập 3**

Tuỳ vào quan sát và ghi chép của từng HS, lưu ý HS chỉ nêu lên các hình ảnh tiêu biểu, nổi bật nhất và giải thích vì sao đó lại là đặc điểm nổi bật.

### **Bài tập 4**

Bài tập này cũng khuyến khích HS tìm ra các so sánh hay, độc đáo, càng nhiều càng tốt. Tuy nhiên không phải hình ảnh nào nêu trong bài cũng cần phải so sánh. Xin gợi ý vài so sánh :

- Mặt trời như một chiếc mâm lửa.
- Bầu trời sáng trong và mát mẻ như khuôn mặt của bé sau một giấc ngủ dài.
- Những hàng cây như những bức tường thành cao vút.